

TẬP VIẾT

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Củng cố cách viết chữ viết hoa V thông qua BT ứng dụng :

1. Viết tên riêng *Văn Lang* bằng chữ cỡ nhỏ.
2. Viết câu ứng dụng *Vỗ tay cần nhiều ngón / Bàn kẽ cần nhiều người* bằng chữ cỡ nhỏ.

213

- Viết các chữ *L, B* : 1 dòng.
- Viết tên riêng *Văn Lang* : 2 dòng.
- Viết câu ứng dụng : 2 lần.

4. Chấm, chữa bài

5. Củng cố, dặn dò

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Mẫu chữ viết hoa V.
- GV viết sẵn lên bảng tên riêng *Văn Lang* và câu *Võ tay cần nhiều ngón / Bàn kẽ cần nhiều người* trên dòng kẻ ô li.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

- GV kiểm tra HS viết bài ở nhà (trong vở TV).
- Một HS nhắc lại từ và câu ứng dụng đã học ở bài trước (*Uông Bí ; Uốn cây từ thuở còn non / Dạy con từ thuở con còn bé bỏ*).
- Hai, ba HS viết bảng lớp : *Uông Bí*.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con

a) Luyện viết chữ viết hoa

- HS tìm các chữ viết hoa có trong bài : *V, L, B*.
- GV viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết.
- HS tập viết chữ *V* trên bảng con.

b) Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng)

- HS đọc từ ứng dụng : *Văn Lang*.
- GV giới thiệu : *Văn Lang* là tên nước Việt Nam thời các vua Hùng, thời kì đầu tiên của nước Việt Nam.

- HS tập viết trên bảng con.

c) Luyện viết câu ứng dụng

- HS đọc câu ứng dụng :
*Võ tay cần nhiều ngón
Bàn kẽ cần nhiều người.*

- GV giúp HS hiểu lời khuyên của câu ứng dụng : *Võ tay cần nhiều ngón mới
võ được vang ; muốn có ý kiến hay, đúng, cần nhiều người bàn bạc.*
- HS tập viết trên bảng con : *Võ tay*.

3. Hướng dẫn HS viết vào vở Tập viết

- Viết chữ *V* : 1 dòng.